

NGUYEN AI QUOC'S THOUGHT TRANSITION FROM PATRIOTISM TO MARXISM-LENINISM - MEANINGS AND HISTORY LESSONS FOR VIETNAM REVOLUTION

Nguyen Ho Thanh

An Giang University, Vietnam National University Ho Chi Minh City

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 04/7/2022 Revised: 20/7/2022 Published: 20/7/2022 KEYWORDS Thought transition Patriotism Marxism-Leninism Nguyen Ai Quoc Vietnam	In the history of nation-building and defense, the Vietnamese people have produced many great names, both national heroes and great thinkers. Nguyen Ai Quoc overcame many contemporary patriots to come to Marxism-Leninism, thoroughly solving the crisis of revolutionary lines of patriotic movements in the early XXth century in Vietnam. His Marxism-Leninism is not only the propagation and dissemination of progressive ideas of the classics but has been developed according to Vietnamese reality. His thought, from a true patriot to that of a Marxist, his patriotism unified with Marxism-Leninism and became the pinnacle of Vietnamese thought in the XXth century. In this article, the author approaches the research mainly by document research method, historical method, logical method, analytical and synthesis method. The research results not only contribute to highlighting Nguyen Ai Quoc's thought transition from patriotism to Marxism-Leninism but also draw out the meaning and lessons of that ideological shift for the current Vietnamese revolutionary cause, proving that the ideological shift that He chose is correct.

BƯỚC CHUYỂN TƯ TƯỞNG TỪ CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC ĐẾN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC – Ý NGHĨA VÀ BÀI HỌC LỊCH SỬ ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Nguyễn Hồ Thanh

Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 04/7/2022 Ngày hoàn thiện: 20/7/2022 Ngày đăng: 20/7/2022 TỪ KHÓA Bước chuyển tư tưởng Chủ nghĩa yêu nước Chủ nghĩa Mác - Lênin Nguyễn Ái Quốc Viet Nam	Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã sản sinh ra nhiều tên tuổi vĩ đại, vừa là anh hùng dân tộc, vừa là nhà tư tưởng lớn. Nguyễn Ái Quốc đã vượt qua nhiều nhà yêu nước đương thời để đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, giải quyết triệt để vấn đề khủng hoảng đường lối cách mạng của các phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX ở Việt Nam. Chủ nghĩa Mác - Lênin ở Người không chỉ là sự truyền bá, phổ biến tư tưởng tiến bộ của các nhà kinh điển mà được phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Tư tưởng của Người, từ một nhà yêu nước chân chính đã trở thành tư tưởng của một nhà mácxít, chủ nghĩa yêu nước ở Người đã thống nhất với chủ nghĩa Mác - Lênin và trở thành đỉnh cao của tư tưởng Việt Nam thế kỷ XX. Trong bài viết này, tác giả tiếp cận nghiên cứu chủ yếu bằng phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp lịch sử, phương pháp logic, phương pháp phân tích và tổng hợp. Kết quả nghiên cứu không chỉ góp phần làm nổi bật bước chuyển tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin, thông qua đó, nghiên cứu này còn rút ra ý nghĩa, bài học của bước chuyển tư tưởng đó đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay, minh chứng cho bước chuyển tư tưởng mà Người đã lựa chọn là hoàn toàn đúng đắn.

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.6226>

Email: nhothan050186@gmail.com

1. Giới thiệu

Lịch sử các bước chuyển về tư tưởng của mỗi quốc gia, dân tộc bao giờ cũng được hình thành và phát triển dựa trên những điều kiện kinh tế, chính trị - xã hội nhất định và gắn liền với tên tuổi của các nhà tư tưởng tiêu biểu của quốc gia, dân tộc ấy bằng sự chuyển biến tư tưởng qua từng giai đoạn. Trong lịch sử Việt Nam cận - hiện đại, các bước chuyển được thực hiện bởi các nhà trí thức yêu nước, mà cả cuộc đời, sự nghiệp của họ luôn hướng về mục đích duy nhất là phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước. Chính nhờ các bước chuyển đó mà dòng chảy của lịch sử tư tưởng Việt Nam luôn được bổ sung những sắc màu mới mẻ về nội dung và phong phú về hình thức, theo hướng tích cực, tiến bộ. Trong số các bước chuyển tư tưởng của Việt Nam thời kỳ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX thì bước chuyển tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc có nội dung sâu sắc nhất, toàn diện nhất và triệt để nhất.

Trong công trình nghiên cứu của mình, tác giả Dương Đình Sơn đã cho rằng: “Việt Nam có một di sản quý báu là chủ nghĩa yêu nước truyền thống. Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa yêu nước truyền thống vươn lên ngang tầm với thời đại trở thành chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh. Chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh là sự kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa yêu nước truyền thống với chủ nghĩa Mác - Lênin trong cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX. Chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh luôn giữ vai trò quan trọng trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước” [1]. Lê Văn Tích chỉ ra rằng: “Sự kiện cực kỳ quan trọng làm chuyển biến cơ bản nhận thức con đường cứu nước, giải phóng dân tộc của Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc là khi đọc bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I. Lênin đăng trên báo *Nhân đạo* (*L'Humanité*) tháng 7-1920. Luận cương đã mang lại cho Người ánh sáng về con đường cách mạng giải phóng dân tộc ở một nước thuộc địa” [2]. Dư Thị Huyền cho rằng: “Có biết bao sự kiện trong lịch sử về những cống hiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Song có lẽ, giai đoạn từ năm 1911 đến năm 1920 là thời kỳ sôi động tạo nên bước ngoặt đầu tiên của Người và của phong trào cách mạng Việt Nam. Đây là thời kỳ chuyển biến đặc biệt về nhận thức tư tưởng và lập trường chính trị từ chủ nghĩa yêu nước sang lập trường cộng sản để mở ra cho cách mạng Việt Nam một hướng đi mới” [3]. Trần Thị Thu Lan đã phân tích: “Lịch sử cho thấy, có nhiều con đường đến với chủ nghĩa cộng sản, trở thành người cộng sản. Nguyễn Ái Quốc trở thành người cộng sản theo con đường riêng của mình. Từ một người dân thuộc địa trong hoàn cảnh phong trào công nhân chưa phát triển, ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin chưa rọi tới, nhưng xuất phát từ chủ nghĩa yêu nước chân chính, Người đã vượt qua muôn vàn khó khăn, trở ngại để tìm hiểu, khảo nghiệm cuộc sống của các dân tộc trên thế giới và trực tiếp tham gia phong trào công nhân của chính quốc là một nước công nghiệp phát triển, rồi tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin và trở thành người cộng sản” [4]. Lưu Ngọc Khải đã chỉ ra rằng: “Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực của sự kết hợp giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa cộng sản, sự gắn kết giữa lực lượng cách mạng trong nước với quốc tế, giữa phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Sự nỗ lực cống hiến của Người cho cách mạng thế giới trong những năm tìm đường cứu nước có tầm ảnh hưởng to lớn đến cuộc đấu tranh chung của nhân loại tiến bộ vì nền độc lập, tự do của con người và các dân tộc thuộc địa” [5]. Đỗ Hồng Lâm nhận định: “Sự kiện Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp tháng 12/1920 là một mốc lịch sử quan trọng trong hành trình đi tìm đường cứu nước của Người; đánh dấu bước chuyển biến quyết định, nhảy vọt, thay đổi về chất trong nhận thức tư tưởng và lập trường chính trị: từ một nhà yêu nước chân chính trở thành một chiến sĩ cộng sản” [6]. Nguyễn Thị Hương đã viết: “Sau khi đọc bản *“Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa”* (7/1920), Nguyễn Ái Quốc quyết định chọn con đường cách mạng vô sản là hướng đi duy nhất nhằm giải phóng dân tộc Việt Nam lúc bấy giờ. Cũng từ đó, những năm 1920 đến năm 1930, Người tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam bằng nhiều hình thức khác nhau (báo chí, sách vở, xây dựng một tổ chức cách mạng và đào tạo những cán bộ tuyên truyền tổ chức). Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930) đã chứng minh tính đúng đắn của

con đường cách mạng vô sản mà Người đã lựa chọn” [7]. Nguyễn Xuân Thắng đã khẳng định: “Gần 30 năm từ lúc ra đi cho đến khi trở về Tổ quốc, Nguyễn Tất Thành, sau này đã trở thành lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu của chúng ta, đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử cao cả mang đến cho nhân dân Việt Nam ngọn cờ và khát vọng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Từ chủ nghĩa yêu nước, Người đã tìm thấy ánh sáng khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin; đã trở thành một chiến sĩ cộng sản quốc tế, nhà hoạt động tích cực, sôi nổi truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào phong trào cách mạng Việt Nam” [8]. Nguyễn Trọng Phúc viết: “Trong hành trình tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã tiếp thu lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tìm thấy ở đó con đường cách mạng đúng đắn - con đường xã hội chủ nghĩa. Đây là sự lựa chọn đúng đắn và nhất quán của Hồ Chí Minh và Đảng ta” [9]. Đỗ Xuân Tuất đánh giá: “Với tấm lòng yêu nước nồng nàn, trí tuệ và tầm nhìn thời đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm đến với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tìm thấy ánh sáng chân lý thời đại để giải phóng và phát triển dân tộc Việt Nam. Đó là đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại nhằm thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người. Đó là con đường phát triển, là mục tiêu, là bước đi của cách mạng nước ta, là nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh và cũng là triết lý phát triển Việt Nam trong thời đại mới” [10].

Từ ý kiến đánh giá của các nhà khoa học, nhận thấy: Trên đường đi tìm chân lý cho dân tộc, Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin xuất phát từ chủ nghĩa yêu nước chân chính. Thực hiện bước ngoặt chuyển biến tư tưởng đó, Người đã hoàn tất chặng đường đầu của hành trình cứu nước, đã tìm ra chân lý của thời đại và bắt đầu cuộc đấu tranh đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân ta vào quỹ đạo cách mạng vô sản thế giới.

Như vậy, bước chuyển tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc không chỉ mang tính cách mạng về thế giới quan và phương pháp luận khoa học trong nhận thức đúng đắn và chính xác về tình hình kinh tế - chính trị, xã hội của thế giới và Việt Nam, mà còn thấy được xu hướng vận động của lịch sử, đáp ứng nhu cầu bức thiết về lý luận phục vụ sự nghiệp đấu tranh chống áp bức thuộc địa của nhân dân ta và nhân dân lao động trên thế giới lúc bấy giờ. Bước chuyển tư tưởng ấy của Nguyễn Ái Quốc còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng hơn là định hướng chiến lược cho thực tiễn cách mạng Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc trước đây cũng như trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở vận dụng phương pháp luận khoa học giáo dục, nghiên cứu này sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau: (i) *Phương pháp nghiên cứu tài liệu*: được dùng để nghiên cứu các công trình khoa học, sách, báo, sách chuyên khảo, để tìm hiểu những kiến thức lý luận và thực tiễn phục vụ cho mục đích nghiên cứu. (ii) *Phương pháp phân tích và tổng hợp*: được sử dụng để nghiên cứu các văn kiện của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các công trình khoa học có liên quan đến đề tài. (iii) *Phương pháp lịch sử và lôgic*: Nghiên cứu trình bày vấn đề theo trình tự thời gian để thấy được sự phát triển của các quan điểm, tư tưởng qua các giai đoạn cách mạng. Phương pháp lôgic để tìm ra mối liên hệ bản chất, tính tất yếu, quy luật của các vấn đề có liên quan đến nội dung nghiên cứu.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Khái quát bước chuyển tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin

Giống như các bậc cách mạng tiền bối và cùng thời, Nguyễn Ái Quốc đã bắt đầu sự nghiệp cách mạng từ chủ nghĩa yêu nước truyền thống. Từ điểm xuất phát đó, Nguyễn Ái Quốc đã nghiêm túc nhận thức và đánh giá các phong trào yêu nước Việt Nam, tư tưởng của các chí sĩ cách mạng, đồng thời, bằng sự nhạy bén và một tư duy độc lập, sáng tạo của mình, Người đã sớm

nhận ra những hạn chế trong quan điểm và đường lối chính trị của họ. Sau này, khi trả lời nhà văn Mỹ Anna Luy Xtorong (Anna Louise Strong) về ý định xuất dương, Người đã nói về thời kỳ này như sau: “Nhân dân Việt Nam trong đó có ông cụ thân sinh ra tôi - lúc này thường tự hỏi nhau ai sẽ là người giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp. Người này nghĩ là Nhật, người khác nghĩ là Anh, có người lại cho là Mỹ. Tôi thì thấy phải đi ra nước ngoài để xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi” [11, tr. 47-48]. Có thể nói, đó là sự tổng hợp biện chứng của những giai đoạn lịch sử của tư tưởng Việt Nam trên trình độ mới. Tinh thần cách mạng của cuộc khởi nghĩa Hương Khê, phong trào Đông Du, Duy Tân, Đông Kinh Nghĩa Thục,... đã tác động mạnh mẽ đến tâm hồn, nhận thức và tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc. Mặc dù vô cùng khâm phục các cụ Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, nhưng Nguyễn Ái Quốc không tán thành đối với đường lối và quan điểm chính trị của họ.

Trên cơ sở tiếp thu, chọn lọc có phê phán đường lối chính trị của các bậc tiền bối, Nguyễn Ái Quốc đã quyết định ra đi tìm con đường cứu nước mới với hành trang tư tưởng mang theo là chủ nghĩa yêu nước Việt Nam với những bài học kinh nghiệm xương máu của lịch sử. Cuộc hành trình qua nhiều nước tư bản và thuộc địa là cơ sở thực tiễn quý giá để Nguyễn Ái Quốc nhanh chóng tiếp thu tư tưởng Cách mạng Tháng Mười Nga và Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I. Lênin. Điều này đã đưa Người đến sự lựa chọn và tìm ra con đường cứu nước duy nhất đúng đắn đối với dân tộc, đưa nhân dân ta đến thắng lợi trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Con đường này phù hợp với quy luật phát triển của xã hội loài người, nên cũng là con đường đưa nhiều dân tộc đi đến thắng lợi triệt để - giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người.

Có thể khẳng định, quyết định sang phương Tây để tìm đường cứu nước, chứ không phải sang phương Đông, là quyết định đúng đắn, chính xác của Nguyễn Ái Quốc. Việc Người thấy rõ và quyết định chọn con đường nên đi, là cơ sở quan trọng đầu tiên tạo ra những bước ngoặt lịch sử. Quyết định lựa chọn “con đường giải phóng duy nhất mà Cách mạng Tháng Mười Nga đã mở ra cho nhân dân lao động và tất cả các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới” [12, tr. 219-220], là công lao to lớn của Người đã gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào công nhân quốc tế, đưa nhân dân ta đi theo con đường mà Người đã trải qua, từ chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa dân tộc đến chủ nghĩa Mác - Lênin.

Bước chuyển từ lập trường dân tộc, chủ nghĩa yêu nước sang lập trường giai cấp và chủ nghĩa cộng sản, mà trên bình diện triết học, đó là bước chuyển về mặt thế giới quan và phương pháp luận khoa học. Nguyễn Ái Quốc đã xuất phát từ lòng yêu nước thương dân sâu sắc, từ sự nhận thức về mục tiêu giải phóng dân tộc, về lợi ích chân chính của nhân dân lao động Việt Nam và nhân loại bị áp bức trên thế giới, từ quá trình được tôi luyện trong thực tiễn đấu tranh, lao động trong “môi trường công nhân”, để từ một người yêu nước đi tìm con đường cứu nước cho dân tộc, Người đã trở thành người lao động, người công nhân, rồi một người cộng sản, một chiến sĩ quốc tế.

Quá trình chuyển biến này đã trải qua nhiều khó khăn với sự lựa chọn chính xác và đúng đắn. Mặt khác, bước chuyển đó còn có sự tác động to lớn của những sự kiện lịch sử quan trọng của nước Nga lúc bấy giờ - Cách mạng Tháng Mười Nga, “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của V.I. Lênin. Việc bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản đánh dấu một bước ngoặt quyết định trong cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Nguyễn Ái Quốc và cũng chính là sự khởi đầu một bước ngoặt căn bản trong lịch sử và sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam.

Thực hiện bước chuyển tư tưởng đó, Người đã hoàn tất bước đầu của hành trình cứu nước, tìm ra chân lý của thời đại và bắt đầu cuộc đấu tranh đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân ta vào quỹ đạo của cuộc cách mạng vô sản bằng việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, chuẩn bị dần dần từng bước về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời một Đảng mácxít ở Việt Nam. Có thể khẳng định rằng, chính bước chuyển tư tưởng vĩ đại này của Nguyễn Ái Quốc là một nhân tố tất yếu cần thiết, là một cơ sở vững chắc cho cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác to lớn hơn trong lịch sử hiện đại của dân tộc.

3.2. Ý nghĩa của bước chuyển tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin đối với cách mạng Việt Nam

Bước chuyển tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với cách mạng Việt Nam:

Thứ nhất, quyết định việc xác định đúng đắn con đường cách mạng Việt Nam

Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga bùng nổ và thắng lợi đã mở ra một hướng phát triển mới trong lịch sử nhân loại. Đó là sự kiện vĩ đại đầu tiên khơi nguồn cho những biến động cách mạng sâu sắc trong thế kỷ XX. Chính Cách mạng Tháng Mười và sự ra đời của Quốc tế Cộng sản đã đưa Nguyễn Ái Quốc đến với Luận cương của V.I. Lênin. Người tìm thấy ở Luận cương lời giải đáp về con đường giải phóng cho dân tộc Việt Nam, về vấn đề thuộc địa trong mối quan hệ với phong trào cách mạng thế giới - mối quan hệ giữa yếu tố sức mạnh dân tộc và sức mạnh quốc tế. Việc Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác - Lênin vào những năm 20 của thế kỷ XX là sự kiện đánh dấu việc Người giác ngộ lập trường giai cấp vô sản và quyết định lựa chọn con đường giải phóng dân tộc ở Việt Nam theo quỹ đạo của cuộc cách mạng vô sản. Người đã khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản” [13, tr. 330]. Và “Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc” [14, tr. 496]. Người đã chỉ rõ con đường phát triển tất yếu của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân các nước là: “Trong thời đại ngày nay,... cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn” [15, tr. 392]. Quan điểm của Nguyễn Ái Quốc về phương hướng chiến lược cách mạng Việt Nam đã được Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (ngày 03-02-1930) thông qua và được khẳng định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, chủ trương “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản” [16, tr. 2]. Đó chính là con đường cách mạng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Sự lựa chọn con đường cách mạng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin của Nguyễn Ái Quốc vào năm 1920 đã giải quyết đúng đắn đường lối giải phóng dân tộc và phương hướng phát triển của đất nước. Sự kiện này đã đánh dấu thời kỳ cách mạng Việt Nam thoát khỏi sự khủng hoảng lý luận về đường lối cứu nước, mở ra con đường giành độc lập cho dân tộc và hạnh phúc cho nhân dân.

Trong hơn 90 năm qua, Đảng và nhân dân ta đã kiên định lập trường và quyết tâm xây dựng đất nước đi theo con đường mà lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh là động lực, là điều kiện bảo đảm thắng lợi cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và sự nghiệp đổi mới, đưa đất nước tiếp tục vững bước tiến lên theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, thống nhất biện chứng giữa chủ nghĩa yêu nước truyền thống Việt Nam với chủ nghĩa Mác - Lênin

Chủ nghĩa yêu nước truyền thống Việt Nam là cơ sở và động lực đầu tiên thúc đẩy Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác - Lênin. Còn chủ nghĩa Mác - Lênin đã nâng chủ nghĩa yêu nước truyền thống ở Nguyễn Ái Quốc lên một tầm cao mới. Từ xuất phát điểm này, Người đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin. Điều này đã được chính Người nói rõ: “Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba” [13, tr. 561]. Người kính trọng V.I. Lênin trước hết vì thấy Lênin là người yêu nước vĩ đại đã giải phóng nhân dân Nga. Nhưng bước ngoặt cơ bản đã diễn ra khi Người được đọc bản Luận cương của V.I. Lênin về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa. Người thấy ngay rằng đó là con đường giải phóng dân tộc mình.

Như vậy, xuất phát từ chủ nghĩa yêu nước mà Nguyễn Ái Quốc đã tiếp cận chủ nghĩa Mác - Lênin, đã giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên lập trường giai cấp vô sản. Khác với nhiều nhà yêu nước đương thời, Nguyễn Ái Quốc đã thực hiện một cuộc hành trình vạn dặm, đặt chân lên khắp năm châu, dừng chân ở những nước tư bản phát triển cũng như các nước thuộc địa lạc hậu,

nghèo đói. Chính mười năm trời “vô sản hóa” trên phạm vi thế giới đã tạo cho Nguyễn Ái Quốc một tình cảm vô sản thật sự, một tầm nhìn rộng lớn về tình hình quốc tế, một ý thức về sự đoàn kết quốc tế trong hành động. Đó là những yếu tố bên trong đã biến đổi sâu sắc con người Nguyễn Ái Quốc và làm cho Người nhanh chóng nhận biết được tư tưởng vĩ đại của V.I. Lênin đối với sự nghiệp cứu nước. Từ đó, Người đã tiếp thu đầy đủ chủ nghĩa Mác - Lênin và truyền bá học thuyết cách mạng vĩ đại này vào Việt Nam. Chủ nghĩa Mác-Lênin thâm nhập vào Việt Nam là một bước ngoặt trong lịch sử tư tưởng và lịch sử cách mạng Việt Nam mà người thực hiện bước ngoặt đó là Nguyễn Ái Quốc. Lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, giành lại độc lập cho dân tộc, đem lại tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

Có thể nói, chủ nghĩa Mác - Lênin đã nâng chủ nghĩa yêu nước Việt Nam lên một tầm vóc mới, với thể giới quan duy vật biện chứng về lịch sử theo lập trường của giai cấp công nhân. Đó là dấu ấn nổi bật nhất trong tư tưởng và tư duy của người Việt Nam hiện đại, đẩy lùi tư tưởng duy tâm, siêu hình trong nhận thức thực tiễn. Sau này, khi trả lời phỏng vấn của nhà báo Sáclo Phuócniô, phóng viên báo Nhân đạo, ngày 15-7-1969, chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói rằng: “... về phần chúng tôi, chính do sự cố gắng vận dụng những lời dạy của Lênin, nhưng vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam ngày nay, mà chúng tôi đã chiến đấu và giành được những thắng lợi to lớn như đồng chí đã biết. Chúng tôi giành được thắng lợi đó là do nhiều nhân tố, nhưng cần phải nhấn mạnh rằng, chúng tôi giành được những thắng lợi đó trước hết là nhờ cái vũ khí không gì thay thế được là chủ nghĩa Mác - Lênin” [17, tr. 110].

Trong sự thống nhất biện chứng giữa chủ nghĩa yêu nước Việt Nam với chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa yêu nước Việt Nam là môi trường thuận lợi cho chủ nghĩa Mác - Lênin thâm nhập, ăn sâu, bám rễ và phát triển. Chủ nghĩa Mác - Lênin là nhân tố quyết định sự xuất hiện và sức sống mãnh liệt của chủ nghĩa yêu nước mới Việt Nam - chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh. Đồng thời chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh đã làm phong phú thêm chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ ở mặt nội dung lý luận mà cả ở sức sống và giá trị chỉ đạo thực tiễn, không chỉ bó hẹp trong phạm vi cách mạng Việt Nam mà còn ở tầm rộng lớn hơn.

Thứ ba, sự vận dụng sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam

Trong quá trình tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã tiếp xúc với nhiều tư tưởng, nhiều học thuyết nhưng tất cả đều không đem lại lời giải đáp đúng đắn cho cách mạng Việt Nam. Chỉ có chủ nghĩa Mác - Lênin, học thuyết cách mạng nhất, khoa học nhất, đã vạch đường cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở nước ta đi đến thắng lợi. Người đã khẳng định: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lênin” [18, tr. 289]. Từ phương pháp tiếp cận đúng đắn, mạnh dạn, khoa học trong kế thừa và phát triển học thuyết Mác - Lênin, đồng thời bám sát thực tiễn Việt Nam và thế giới, Hồ Chí Minh đã có những luận điểm sáng tạo góp phần làm phong phú thêm chủ nghĩa Mác - Lênin trong vấn đề cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng chế độ dân chủ mới và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở một nước phương Đông, thuộc địa nửa phong kiến, kinh tế nghèo nàn, lạc hậu.

Những luận điểm sáng tạo của Người là những sáng tạo nổi bật trong hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo của Chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta, nhân dân ta, là người dẫn đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

Thứ tư, thống nhất biện chứng giữa cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng vô sản

Trên cơ sở nắm vững quan điểm của V.I. Lênin và Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc nêu rõ sự cần thiết phải đoàn kết giữa cách mạng vô sản chính quốc với cách mạng giải phóng dân tộc ở các

nước thuộc địa. Người đặt câu hỏi: “Nếu đồng chí không lên án chủ nghĩa thực dân, nếu đồng chí không bênh vực các dân tộc thuộc địa, thì đồng chí làm cái cách mạng gì?” [15, tr. 585]. Vừa hoạt động thực tiễn, vừa nghiên cứu lý luận, Người càng hiểu rõ chỗ đúng, chỗ sai của phong trào công nhân các nước Tây Âu trong thời gian đó và hiểu đúng bản chất phản động của chủ nghĩa cơ hội.

Về mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc các nước thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc, Nguyễn Ái Quốc đã đặt ngang hàng với nhau, đồng thời, Người đã làm sáng tỏ mối quan hệ mật thiết giữa chúng. Trước hết, Người khẳng định, cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận không thể tách rời của cách mạng vô sản thế giới. Do đó, Người đã nêu lên nhiệm vụ của giai cấp vô sản các nước tư bản chủ nghĩa phát triển là phải đoàn kết với nhân dân các nước thuộc địa. Đồng thời, Người cũng đã nêu bật vị trí và tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với sự nghiệp cách mạng chung của giai cấp vô sản thế giới. Nhìn nhận các trào lưu cách mạng chống chủ nghĩa đế quốc trên một thể thống nhất, Người đã khẳng định vị trí của cách mạng thuộc địa như sau: “vận mệnh của giai cấp vô sản thế giới và đặc biệt là vận mệnh của giai cấp vô sản ở các nước đi xâm lược thuộc địa gắn chặt với vận mệnh của giai cấp bị áp bức ở các thuộc địa... nọc độc và sức sống của con rắn độc tư bản chủ nghĩa đang tập trung ở các nước thuộc địa hơn là ở chính quốc”, nếu coi thường cách mạng ở thuộc địa tức là “muốn đánh chết rắn đằng đuôi” [14, tr. 295-296].

Quan điểm về quan hệ gắn bó giữa cách mạng ở thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc của Nguyễn Ái Quốc sau đó đã trở thành chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong Sách lược văn tấu của Đảng - một văn kiện quan trọng của Hội nghị thành lập Đảng, Nguyễn Ái Quốc đã nhấn mạnh: “... trong khi tuyên truyền cái khẩu hiệu nước An Nam độc lập, phải đồng tuyên truyền và thực hành liên lạc với bị áp bức dân tộc và vô sản giai cấp thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp” [19, tr. 3].

Nguyễn Ái Quốc khẳng định cách mạng ở thuộc địa và cách mạng ở chính quốc gắn bó, hỗ trợ trực tiếp cho nhau, song Người cũng chỉ rõ cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa có tính chủ động của nó, nó không phụ thuộc hoàn toàn vào cách mạng vô sản ở chính quốc, nó có thể nổ ra và thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. Hơn nữa, nó còn có tác động mạnh mẽ với cách mạng ở chính quốc.

Có thể khẳng định luận điểm về khả năng giành thắng lợi của cách mạng thuộc địa trước cách mạng chính quốc và nhân dân thuộc địa có thể đứng lên tự giải phóng khỏi ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc là một luận điểm có tầm quan trọng to lớn của Nguyễn Ái Quốc. Luận điểm mới mẻ, sáng tạo này của Nguyễn Ái Quốc có ý nghĩa chỉ đạo thực tiễn rất quan trọng. Đó là cơ sở để Hồ Chí Minh và Đảng ta tin tưởng và quyết tâm tổ chức, lãnh đạo nhân dân Việt Nam đứng lên giải phóng khỏi ách đế quốc xâm lược và nghèo nàn, lạc hậu.

Thứ năm, thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với tinh thần quốc tế cao cả

Nguyễn Ái Quốc đã từng nói rằng: “Tinh thần yêu nước chân chính khác hẳn với tinh thần “vị quốc”... Nó là một bộ phận của tinh thần quốc tế” [20, tr. 39]. Chính sự thống nhất giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với tinh thần quốc tế cao cả đã bổ sung cho chủ nghĩa yêu nước Việt Nam truyền thống và đưa chủ nghĩa yêu nước ấy vươn lên ngang tầm thời đại.

Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin và trên lập trường giai cấp vô sản, Nguyễn Ái Quốc đã xác định, đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế có quan hệ mật thiết và gắn bó chặt chẽ với nhau, và trên thực tế, Người đã hoạt động không mệt mỏi cho sự đoàn kết đó. Trong mọi hành động của Người đều nổi lên sự kết hợp tài tình, sự vận dụng nhuần nhuyễn mối quan hệ chặt chẽ giữa cách mạng giải phóng dân tộc với cách mạng vô sản trên thế giới, giữa nhiệm vụ dân tộc và nghĩa vụ quốc tế.

Từ mục tiêu cứu nước, Người đi đến lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, và từ cuộc đấu tranh cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, Người đã phát huy cao độ sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước. Có thể nói, trong lý trí và tình cảm của Nguyễn Ái Quốc, chủ nghĩa yêu nước chân chính bao hàm nội dung chủ nghĩa quốc tế vô sản và trong chủ nghĩa quốc tế vô sản chứa đựng tinh thần chủ nghĩa yêu nước chân chính. Thấm nhuần lời kêu gọi của V.I. Lênin “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp

bức đoàn kết lại”, Nguyễn Ái Quốc đã viết: “Lời kêu gọi thiêng liêng ấy của Lê nin còn vang mãi bên tai chúng ta, nhắc nhở chúng ta luôn luôn bảo vệ và tăng cường tình đoàn kết vĩ đại giữa các lực lượng cách mạng vì lợi ích chung của giai cấp công nhân và của loài người” [17, tr. 94]. Chủ nghĩa quốc tế vô sản của Nguyễn Ái Quốc đã được mở rộng ra thành một chủ nghĩa quốc tế bao trùm sự đoàn kết toàn nhân loại, để bảo vệ lợi ích của con người trong thời đại ngày nay.

3.3. Bài học rút ra từ bước chuyển tư tưởng từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin của Nguyễn Ái Quốc đối với sự nghiệp đổi mới Việt Nam hiện nay

Qua sự chuyển biến tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin, chúng ta thấy Nguyễn Ái Quốc là một người dũng cảm, sáng tạo, vượt qua chủ nghĩa yêu nước truyền thống, kế thừa những nhân tố tiến bộ của dân tộc và thời đại để vượt lên chính mình, nắm bắt được chân lý của thời đại. Có thể nói, bước chuyển tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc đã để lại nhiều bài học lịch sử quý báu đối với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay:

Một là, trong quá trình đổi mới, hội nhập với thế giới phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là tư tưởng chủ đạo, bao trùm trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội ra đời chính trong bước chuyển tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc. Tư tưởng này giữ vị trí trung tâm và xuyên suốt không chỉ trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, bao quát và thể hiện suốt quá trình cách mạng Việt Nam từ trước nay và mãi mãi sau này. Do vậy, vận dụng tư tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Hồ Chí Minh vào sự nghiệp đổi mới hiện nay chúng ta cần phải làm cho tư tưởng sống động, biến thành tình cảm, ý thức, hành động của mỗi con người trong công tác thực tế hàng ngày, thành kết quả và hiện thực sinh động phục vụ nhân dân ta ngày một tốt hơn - điều mà lúc sinh thời Người coi là hoài bão, là ham muốn tột bậc của mình.

Hai là, trong quá trình đổi mới, phải có tư duy sáng tạo, biết vượt qua cái cũ, cái lỗi thời để vươn tới cái mới, cái tiến bộ; đồng thời phải tránh giáo điều, rập khuôn, biết chất lọc những yếu tố tinh túy và phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể của nước ta

Thiên tài của Nguyễn Ái Quốc là ở chỗ, vào lúc đất nước còn tăm tối, cha ông đang bế tắc trong việc tìm đường cứu nước, quan hệ quốc tế phức tạp, rối bời, thách thức nhiều hơn thuận lợi nhưng tất cả đã không che khuất được tầm nhìn sáng suốt và tài năng dự báo của Người về tiến độ của cách mạng Việt Nam. Có được tầm nhìn sáng suốt đó là do ở Người luôn có sự kết hợp chặt chẽ tinh thần cách mạng triệt để với thái độ khoa học nghiêm túc, luôn đặt tư duy của mình trong dòng chảy của thời đại, đặt cách mạng Việt Nam trong sự gắn bó với cách mạng thế giới, đề ra chủ trương thích ứng với xu thế phát triển của toàn cầu. Vì vậy, có thể nói, Người là biểu tượng sinh động của tinh thần liên tục đổi mới và sáng tạo.

Hiện nay, chúng ta đang đẩy mạnh thực hiện sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo hướng nền văn minh trí tuệ, do đó yêu cầu rất cao về năng lực tư duy và trình độ tri thức để phát triển nhanh và bền vững vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Do vậy, cần phải phát huy cao nhất những ưu điểm và sức mạnh của tư duy truyền thống nhưng không được giáo điều, rập khuôn mà biết chất lọc những yếu tố tinh túy và phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước; đồng thời phải biết tiếp thu những yếu tố tiên tiến trong tư duy của tất cả các dân tộc, các nền văn minh xưa nay để bổ khuyết cho chỗ yếu, chỗ thiếu của tư duy dân tộc trước đòi hỏi mới của thời đại. Không như thế, chúng ta không thể tiến lên và tăng tốc nhanh được. Tuy nhiên, trong quá trình tiếp thu, kế thừa đó cần có tư duy phê phán, nếu không sẽ dẫn đến sự kết hợp vô nguyên tắc những tư tưởng. Vì thế, đây là bài học rất quan trọng đối với sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay cũng như sau này.

Ba là, đổi mới phải xuất phát từ thực tiễn, trên cơ sở thực tiễn và vì lợi ích chân chính của dân tộc, của nhân dân lao động

Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm thấy con đường cứu nước giải phóng dân tộc là vì Người luôn xuất phát từ thực tiễn Việt Nam và thế giới (thời đại); luôn lấy nhu cầu,

lợi ích chân chính của nhân dân lao động làm định hướng cho tư duy và hành động của mình; lấy mục tiêu độc lập và phát triển của dân tộc làm căn cứ để xem xét, lựa chọn con đường và bước đi cho cách mạng Việt Nam.

Có thể nói, lấy lợi ích chân chính của nhân dân lao động, của dân tộc và luôn gắn với thực tiễn đời sống là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong quá trình chuyển biến tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc nói riêng và toàn bộ hoạt động cách mạng của Người nói chung. Trong thời gian bôn ba tìm đường cứu nước giải phóng dân tộc, Người đã bộc bạch nguyện vọng lớn lao của đời mình với bạn bè quốc tế rằng: “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn; đấy là tất cả những điều tôi hiểu” [21, tr. 65]. Sau này cũng vậy, trước lúc lên đường sang thăm nước Pháp, Người đã từng nói với quốc dân đồng bào: “Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc, và hạnh phúc của nhân dân” [22, tr. 272].

Đặc biệt, khi nói về một nền độc lập thực sự, độc lập hoàn toàn cho dân tộc Việt Nam, Người đã nhấn mạnh: “Chúng ta giành được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ” [20, tr. 175]. Ở đây, chúng ta thấy rõ được tính cách mạng triệt để và tính nhân văn sâu sắc của Nguyễn Ái Quốc trong việc tìm đường giải phóng cho dân tộc. Tất cả những điều đó đều bắt nguồn từ một động cơ vĩ đại. Đó là lòng yêu nước thương dân, tranh đấu đến cùng cho nước nhà có hòa bình, độc lập, thống nhất, cho đồng bào ai ai cũng có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, được hạnh phúc mà họ xứng đáng được hưởng.

Bài học lịch sử cho chúng ta trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là đổi mới phải xuất phát từ lợi ích chân chính của nhân dân, phải luôn gắn với thực tiễn và cuộc sống của xã hội, với những vấn đề hết sức sôi động, nóng bỏng của nước ta trong một thế giới đa cực, đa chiều và đầy biến động. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước nếu không xuất phát từ thực tiễn, phù hợp với thực tiễn và cuộc sống của xã hội, nhất là không xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng chân chính của nhân dân thì những chủ trương, chính sách đó sẽ trở thành duy ý chí, chủ quan, nóng vội và có thể chỉ là những lời nói suông.

Bốn là, vận dụng và phát huy chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc trong sáng và tinh thần quốc tế chân chính trong sự nghiệp đổi mới hiện nay

Mặc dù, Nguyễn Ái Quốc đã thực hiện thành công bước chuyển từ lập trường dân tộc, chủ nghĩa yêu nước sang lập trường giai cấp công nhân và chủ nghĩa cộng sản nhưng không bao giờ Người xa rời lập trường yêu nước, vì độc lập dân tộc theo đúng nghĩa khoa học chân chính của nó.

Đối với Nguyễn Ái Quốc, chủ nghĩa yêu nước là động lực mạnh mẽ thúc giục Người đi tìm tòi, học hỏi, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và cuối cùng đến với chủ nghĩa Mác - Lênin. Trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay, một trong những động lực tinh thần giúp chúng ta vượt qua thách thức đưa đất nước tiến lên theo con đường mà Nguyễn Ái Quốc đã chọn cũng vẫn là chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc và tinh thần quốc tế vô sản. Chính vì vậy, cần vận dụng và phát huy chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc trong sáng và tinh thần quốc tế chân chính để tạo ra nguồn lực nội sinh để xây dựng và phát triển đất nước vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ, văn minh”.

4. Kết luận

Xuất phát từ yêu cầu bức thiết của sự nghiệp giải phóng dân tộc, với tấm lòng yêu nước thương dân sâu sắc và sự khát khao về một nền độc lập cho dân tộc, tự do, hạnh phúc cho nhân dân, Nguyễn Ái Quốc đã quyết định tự mình ra đi tìm đường cứu nước. Thực hiện bước chuyển về chất trong tư tưởng và lập trường chính trị, Người đã hoàn tất chặng đường đầu của hành trình cứu nước, đã tìm ra chân lý của thời đại và bắt đầu cuộc đấu tranh đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân ta vào quỹ đạo của cuộc cách mạng vô sản. Người đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam và thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam, đề ra đường lối cách mạng đúng đắn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống

nhất Tổ quốc và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người đã tạo ra bước ngoặt lớn nhất trong lịch sử cách mạng Việt Nam, đưa nước ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Hiện nay, Việt Nam đang thực hiện công cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Vì vậy, ý nghĩa và những bài học lịch sử từ bước chuyển tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc đã và đang được Đảng và Nhà nước ta vận dụng, thực hiện từng bước trong quá trình đổi mới, phát triển đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] S. D. Duong, "From traditional patriotism to Ho Chi Minh patriotism," *Journal of Press and Propaganda*, no. 06, pp. 14-19, 2006.
- [2] V. T. Le, "Historical context and Ho Chi Minh's journey to find a way to save the country," *Journal of Political Theory*, no. 6, pp. 7-10, 2011.
- [3] H. T. Du, "Nguyen Ai Quoc's transformation from patriotism to Marxism-Leninism," *Journal of Science and Technology - Hue University of Science*, vol. 01, no. 02,, pp. 127-134, 2014.
- [4] L. T. T. Tran, "Nguyen Ai Quoc - The road from patriotism to communism," *Propaganda Journal*, April 22, 2018. [Online]. Available: <https://tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/nguyen-ai-quoc-con-duong-tu-chu-nghia-yeu-nuoc-den-chu-nghia-cong-san-112028>. [Accessed July 4, 2022].
- [5] K. N. Luu, "Contributions to the Communist International in the years of finding a way to save the country by Nguyen Ai Quoc - Ho Chi Minh," *Vietnam Fatherland Front Magazine*, May 4, 2021. [Online]. Available: <http://tapchimatran.vn/nghien-cuu/nhung-cong-hien-doi-voi-quoc-te-cong-san-trong-nhung-nam-thang-tim-duong-cuu-nuoc-cua-nguyen-ai-quoc-ho-chi-minh-39219.html>. [Accessed July 2, 2022].
- [6] L. H. Do, "Uncle Ho's Road to National Salvation - The Party's Goals and Ideals," *National Defense Journal*, June 3, 2021. [Online]. Available: <http://tapchiquptd.vn/vi/ky-niem-110-nam-ngay-bac-ho-ra-di-tim-duong-cuu-nuoc-561911-562021/con-duong-cuu-nuoc-cua-bac-muc-tieu-ly-tuong-cua-dang/17186.html>. [Accessed June 25, 2022].
- [7] H. T. Nguyen, "Nguyen Ai Quoc with the spread of Marxism - Leninism into Vietnam (1920-1930)," *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, vol. 15, no. 11, pp. 178-188, 2018.
- [8] T. X. Nguyen, "President Ho Chi Minh with the journey to realize the aspiration of national independence and socialism," *Journal of Political Theory*, no. 06, pp. 3-8, 2021.
- [9] P. T. Nguyen, "The socialist road - the choice in accordance with the evolutionary laws of history," *Journal of Political Theory*, no. 532, pp. 24-29, 2022.
- [10] T. X. Tuat, "Steadfast on the path that President Ho Chi Minh has chosen - national independence is associated with socialism," *Communist Magazine*, June 28, 2021. [Online]. Available: <https://www.tapchi-congsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/823435/vung-buoc-tren-con-duong-chu-tich-ho-chi-minh-da-chon--doc-lap-dan-toc-gan-lien-voi-chu-nghia-xa-hoi.aspx>. [Accessed July 11, 2022].
- [11] M. C. Ho, *Biographical Chronicle*. Publishing House of Theoretical Information, Hanoi, pp. 47-48, 1992.
- [12] C. M. Luong, *Nguyen Ai Quoc - From theory to practice of the Vietnamese revolution*. National Political Publishing House, Hanoi, 2013.
- [13] M. C. Ho, *Complete works*, vol. 12. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [14] M. C. Ho, *Complete works*, vol. 01. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [15] M. C. Ho, *Complete works*, vol. 15. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [16] Communist Party of Vietnam, *Complete Party Document*, vol. 2. National Political Publishing House, Hanoi, 1998.
- [17] M. C. Ho, *The path which led me to Leninism*. National Political Publishing House, Hanoi, 1987.
- [18] M. C. Ho, *Complete works*, vol. 02. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [19] M. C. Ho, *Complete works*, vol. 03. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [20] M. C. Ho, *Complete works*, vol. 04. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [21] D. T. Tran, *Stories about the active life of President Ho*. Youth Publishing House, Hanoi, 2000.
- [22] M. C. Ho, *Complete works*, vol. 05. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.